

Bản án số: 50/2024/HS-PT  
Ngày: 10-4-2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Nam Tiến

Các Thẩm phán:

Bà Lê Thu Hương

Ông Phạm Trường Du

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Tài - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:**  
Ông Lê Công Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 23/2024/TLPT-HS ngày 26 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo Phạm T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2023/HS-ST ngày 18 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**Phạm T**, sinh ngày 11/10/1980 tại thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; nơi ĐKNKTT: Số 14 N, phường T, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; nơi ở hiện nay: Số 25/124 N1, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Hà K và bà Trịnh Thị S; có vợ là Ngô Thị Ngọc Q (đã ly hôn) và 01 con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: ngày 30/10/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố T xử phạt 08 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”; bị cáo tại ngoại, có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23h15' ngày 26/5/2023, tại khu vực phía trước số nhà 25/124 N1, phường Đ, thành phố T, Phạm T là Giám đốc điều hành Công ty vệ sỹ S 24, có địa chỉ tại: HH17-24 khu Đô thị V, phường Đ1, thành phố T đã dùng súng bắn hơi cay, cao su, nổ - nhãn hiệu STREAMER 2014 bắn 03 phát đạn nổ lên trời, gây mất an ninh trật tự khu dân cư.

Sau khi tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã tổ chức khám nghiệm hiện trường, thu giữ được 02 vỏ đạn hình trụ tròn bằng kim loại màu vàng, đồng thời trích xuất Camera an ninh xung quanh hiện trường.

Đến 15h00' ngày 27/5/2023, khi Cơ quan điều tra triệu tập lên làm việc, Phạm T đã mang 01 khẩu súng bên trong hộp tiếp đạn có 06 viên đạn giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T và thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Ngày 30 tháng 5 năm 2023 UBND phường Đ, thành phố T đã có Công văn số 626/UBND-CAP đề nghị Cơ quan CSĐT - Công an thành phố T điều tra, làm rõ và xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

Tại Bản kết luận giám định số 2424/KL-KTHS ngày 26/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- 01 khẩu súng ngắn có số ký hiệu “STREAMER 2014 - RBD9 1118 - 000091” trong vụ trên gửi giám định là loại súng bắn đạn hơi cay, đạn cao su, thuộc danh mục công cụ hỗ trợ - không phải vũ khí quân dụng. Hiện tại khẩu súng này còn sử dụng bắn được.

- 06 viên đạn có số ký hiệu “9mm PAK YAS GLD” trong vụ trên gửi giám định là loại đạn cao su, thuộc danh mục công cụ hỗ trợ - không phải vũ khí quân dụng. Loại đạn này sử dụng cho súng bắn đạn cao su.

- 02 vỏ đạn có số ký hiệu “9mm PAK YAS GLD” trong vụ trên gửi giám định là vỏ đạn của loại đạn cao su và được bắn ra từ khẩu súng gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số: 3060/KL-KTHS ngày 28/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Không phát hiện dấu hiệu chỉnh sửa, cắt ghép nội dung hình ảnh trong 01 tệp video của 01 USB gửi giám định.

Quá trình điều tra, xác định khẩu súng ngắn có số ký hiệu “STREAMER 2014- RBD9 1118- 000091” là công cụ hỗ trợ của Công ty TNHH S 24, có địa chỉ tại: HH17-24 khu Đô thị V, phường Đ1, thành phố T, được Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Công an tỉnh Thanh Hóa cấp giấy phép sử dụng số 3821301063 ngày 28/12/2021. Ngày 23/5/2023, T được ông Nguyễn Hùng C, sinh năm 1981, ở số 08/31 Đ, phường H, thành phố T là Giám đốc Công ty vệ sỹ S 24, cấp phát khẩu súng trên để thực hiện công việc được giao khi có các tình huống sự việc xảy ra tại mục tiêu bảo vệ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 55/2023/HS-ST ngày 18/12/2023 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Thanh Hóa quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS; Điều 136; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm T phạm tội: “Gây rối trật tự công cộng”.

Xử phạt: Phạm T 05 (năm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/12/2023, bị cáo Phạm T kháng cáo với nội dung: Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt để được cải tạo tại địa phương nơi cư trú.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo là xin được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo. Bị cáo xuất trình thêm thư cảm ơn của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường T về việc bị cáo đã ủng hộ quỹ “Vì người nghèo” số tiền 3.000.000 đồng; giấy chứng nhận đạt Huy chương Bạc Kata cá nhân nam năm 2022; Huy chương kháng chiến hạng Nhì của ông Phạm Hà K và bà Trịnh Thị S là bố, mẹ của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Phạm T xuất trình thêm các tài liệu, chứng cứ mới, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) không chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo, còn nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới mà bị cáo vừa xuất trình để cân nhắc quyết định mức hình phạt phù hợp với quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Phạm T làm theo đúng quy định tại Điều 332, 333 BLTTHS, trong thời hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo:

Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 23h15’ ngày 26/5/2023, tại khu vực phía trước số nhà 25/124 N, phường Đ, thành phố T, Phạm T là Giám đốc điều hành Công ty vệ sỹ S 24, đã sử dụng 01 khẩu súng bắn đạn cay, cao su, nổ - nhân hiệu STREAMER 2014 bắn 03 phát đạn nổ lên trời, làm mất an ninh trật tự khu dân cư, gây tâm lý hoang mang, lo sợ cho quần chúng nhân dân.

Với hành vi trên, Tòa án nhân dân thành phố T đã tuyên bố bị cáo Phạm T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự (BLHS) là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng tại địa bàn nơi tập trung đông dân cư, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn. Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị TAND thành phố T xét xử về tội “Gây rối trật tự công cộng” vào ngày 30/10/2019, do đó cần phải được xử lý nghiêm minh. Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc đầy đủ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để quyết định mức hình phạt 05 (năm) tháng tù đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

Mặc dù tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xuất trình thêm các tài liệu, chứng cứ mới để HĐXX xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo. Xét thấy, tuy bị cáo xuất trình các chứng cứ mới là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS, nhưng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã áp dụng khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo, nên HĐXX phúc thẩm không chấp nhận toàn bộ nội dung kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định về hình phạt đối với bị cáo tại bản án hình sự sơ thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị HĐXX không xem xét và có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm T. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 55/2023/HS-ST ngày 18/12/2023 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Thanh Hóa về hình phạt đối với bị cáo Phạm T, như sau:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo Phạm T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

- Xử phạt: Bị cáo Phạm T **05 (năm)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc bắt thi hành án.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Về án phí: Bị cáo Phạm T phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP T;
- TAND TP T;
- CQ CSĐT Công an TP T;
- CQ THAHS Công an TP T;
- Chi cục THADS TP T;
- Bị cáo;
- Tổ HC-TP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Mai Nam Tiến**